TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31-01-2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trang**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Hiếu**.

2. Ông **Hồ Phi Công**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 665/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Thị Y, sinh năm 1994, vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Trọng K, sinh năm 1987, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ A, ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/9/2023, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Đào Thị Y trình bày:

Trên cơ sở tự nguyên chị và anh Hoàng Trọng K sống chung và đăng ký kết hôn vào năm 2016, tại xã Ủ nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống , vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, anh Hoàng Trọng K hay chửi mắng, xúc phạm chị, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay chị không còn tình cảm với anh

Hoàng Trọng K, không thể hàn gắn để tiếp tục sống chung nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Trọng K.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Trọng K có 02 người con chung là cháu Hoàng Tuệ N sinh ngày 10/02/2017 và cháu Hoàng Tuệ N1 sinh ngày 22/3/2020. Khi nộp đơn khởi kiện, chị có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Tuy nhiên, các con đang sống cùng anh Hoàng Trọng K và ba mẹ của anh Hoàng Trọng K cũng yêu thương và chăm sóc cho các cháu nên thay đổi và đồng ý giao 02 người con chung cho anh Hoàng Trọng K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con cho anh K mỗi tháng là 2.000.000 đồng/tháng/02 cháu.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- *Bị đơn anh Hoàng Trọng K trình bày:* Anh thống nhất với lời trình bày của chị Đào Thị Y về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung giữa anh và chị Đào Thị Y. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính cách không hợp, hay bất đồng quan điểm; anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái. Do đó, anh không đồng ý ly hôn với chị Đào Thị Y.

Về con chung: Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung là cháu Hoàng Tuệ N sinh ngày 10/02/2017 và cháu Hoàng Tuệ N1 sinh ngày 22/3/2020. Do hiện nay hai con chung đang do anh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, trường hợp chị Y tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con thì Tòa cứ giải quyết theo quy định pháp luật, anh không có ý kiến.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Đào Thị Y được ly hôn với anh Hoàng Trọng K; về con chung: Giao 02 người con chung là cháu Hoàng Tuệ N sinh ngày 10/02/2017 và cháu Hoàng Tuệ N1 sinh ngày 22/3/2020 cho anh Hoàng Trọng K trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chị Đào Thị Y cho anh Hoàng Trọng K mỗi tháng 2.000.000 đồng/02 cháu; tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Đào Thị Y yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Trọng K và yêu cầu nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật là "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"; anh Hoàng Trọng K có nơi cư trú tại ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền

giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Đào Thị Y và anh Hoàng Trọng K có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đào Thị Y và anh Hoàng Trọng K là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Y và anh Hoàng Trọng K tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào 2016, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu của các đương sự thì thấy: Chị Đào Thị Y yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Trọng K, anh Hoàng Trọng K không đồng ý ly hôn vì cho rằng anh vẫn còn thương yêu chị Y. Xét thấy, chị Y và anh K đã không còn chung sống với nhau, bản thân anh chị không còn quan tâm chăm sóc cho nhau nữa. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không có kết quả, bản thân anh K không có thiện chí hàn gắn mà luôn tỏ thái độ xúc phạm, hăm dọa chị Y nên chị Y cảm nhận cuộc hôn nhân không thể tiếp tục được. Điều đó cho thấy, tình trạng hôn nhân của chị Đào Thị Y và anh Hoàng Trọng K mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị Đào Thị Y được ly hôn với anh Hoàng Trọng K là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị Đào Thị Y và anh Hoàng Trọng K 02 người con chung là cháu Hoàng Tuệ N sinh ngày 10/02/2017 và cháu Hoàng Tuệ N1 sinh ngày 22/3/2020. Chị Đào Thị Y đồng ý giao 02 con chung cho anh Hoàng Trọng K trực tiếp nuôi dưỡng, xét thấy sự thỏa thuận của anh chị là phù hợp với nguyện vọng con chung nên giao hai con chung cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: chị Đào Thị Y tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho anh K mỗi tháng là 2.000.000 đồng, xét thấy sự tự nguyện cấp dưỡng của chị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Chị Đào Thị Y và anh Hoàng Trọng K không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[7] Về nợ chung: Chị Đào Thị Y và anh Hoàng Trọng K khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Đào Thị Y phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 300.000 đồng đối với án phí cấp dưỡng nuôi con.

[9] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân gia và gia đình năm 2000; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đào Thị Y được ly hôn với anh Hoàng Trọng K.

2. Về con chung: Giao 02 người con chung là cháu Hoàng Tuệ N sinh ngày 10/02/2017 và cháu Hoàng Tuệ N1 sinh ngày 22/3/2020 cho anh Hoàng Trọng K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Đào Thị Y có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho anh Hoàng Trọng K mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu)* cho đến khi cháu Hoàng Tuệ N1 và Hoàng Tuệ N trưởng thành, đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Chị Đào Thị Y được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của trẻ, khi có lý do chính đáng, chị Y và anh K có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.
Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về nợ chung: Không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đào Thị Y phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Đào Thị Y phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) tạm ứng án phí chị Đào Thị Y đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0008825 ngày 28/9/2023 được tính trừ vào án phí ly hôn. Chị Đào Thị Y phải nộp thêm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Đào Thị Y, anh Hoàng Trọng K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND cấp xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA